

SỐ 649

KINH QUAN SÁT CHỦ PHÁP HẠNH

Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Pháp sư Xà-na-khuất-da, người xứ Thiên Trúc

QUYỂN 1

Phẩm 1: HẠNH PHƯƠNG TIỆN KHÉO VÔ BIÊN

Lúc ấy, Đức Thế Tôn ở trong gò Thấu điều tại thành Vương xá, cùng với chúng đại Tỳ-kheo gồm một ngàn vị, chúng Đại Bồ-tát, có đến tám mươi ức vị, từ đủ các cõi Phật đến tập họp. Những vị ấy đều đạt được Đà-la-ni, Tam-ma-địa, Nhẫn và Nhất sinh bổ xứ, chứng được trí đạo quá khứ, vị lai, lời nói thanh tịnh, chẳng làm điều thiện đối trá, chẳng tự khen ngợi, không có tham lam, ngoại đạo chẳng thể hơn, vượt qua nghiệp ma, được các Phật pháp, thành tựu đủ vô úy, pháp chương đã qua, nghiệp chương đã diệt, đối với bản tánh các pháp đã được vô ngại, nói câu ca tụng tâm không cùng tận, chẳng thể nghĩ bàn kiếp đã trang nghiêm áo giáp thế nguyện, tươi cười trước khi nói mặt không nhăn nhó râu rĩ, biện tài chẳng đoan, đã được Đẳng nhẫn Tam-ma-địa, Đà-la-ni, thành tựu đầy đủ vô biên biện tài và vô úy thù thắng, trăm ngàn ức ức kiếp khéo nói một câu mà tin hiểu các pháp, giống như huyễn hóa, như sóng năng, như trăng đáy nước, như chiêm bao, như bóng hình, như tiếng vang... không đến, không đi, không sinh, không diệt, Không, Vô tướng, Vô nguyện, hiển hiện chẳng thể chấp giữ, không có chương ngại, biết rõ vô biên trí tuệ, trí khéo biết rõ tâm hành của các chúng sinh, như chúng sinh đó tin hiểu thì tùy theo sự tin hiểu ấy mà khéo vì họ nói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp, dùng cấm giới nhiếp lấy tâm mình, lìa khỏi pháp khát ái, đầy đủ nhẫn, không kiêu mạn khéo léo thắng diệu, dùng pháp bản tánh Như nhiếp lấy cõi Phật, trang nghiêm công đức, tạo tác nguyện vô biên, có thể lần lượt đi vô số thế giới, Tam-muội Niệm Phật luôn hiện tiền, khéo thỉnh các Đức Phật, biết diệt các triền, tùy miên phiền não, giỏi biết đi đến tự tại chẳng phải một mà hàng trăm ngàn biển Tam-muội. Những vị đó là: Đại Bồ-tát Từ Thị, Đại Bồ-tát Mạn-thù-thi-lợi, Đại Bồ-tát Quán Thế Tự Tại, Đại Bồ-tát Đại Thế Chí, Đại Bồ-tát Vân Âm, Đại Bồ-tát Thiện Bá Thiên Khai Hoa Trí, Đại Bồ-tát Vô Biên Phan Duyên Xuất Ý, Đại Bồ-tát Lôì Trang Nghiêm Minh Âm Vương, Đại Bồ-tát Vô Số Câu Trí Kiếp Phổ Sinh Trí, Đại Bồ-tát Sư Tử Hống Vương, Đại Bồ-tát Đẳng Bất Đẳng Quán, Đại Bồ-tát Tịnh Mật Kim Vô Nghi Vương, Đại Bồ-tát Tịch Quán, Đại Bồ-tát Trí Vương, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến, do Đại Bồ-tát Hiền Hộ đứng đầu gồm mười sáu bậc Thiện tướng phu. Bồ-tát Tượng Hương Thủ Giả, Bồ-tát Vô Biên Bảo Tạng, Bồ-tát Trí Tích, Bồ-tát Biện Tích, Bồ-tát Sư Tử Hống Minh Âm Vương, Bồ-tát Châu Trang Nghiêm Anh Lạc Hạnh, Bồ-tát Sư Tử Hành Bộ, Bồ-tát Đà-la-ni Tự Tại Vương, Bồ-tát Đắc Vô Biên Biện Tài Vô Úy, Đại Bồ-tát Danh Xưng, Đại Bồ-tát Hỷ Vương, những Bồ-tát như vậy đứng đầu cùng với tám mươi ức Đại Bồ-tát.

Như đại vương của tam thiên đại thiên thế giới này, hoặc Đế Thích, hoặc Phạm vương, hoặc Đại Phạm, hoặc Thiên vương, hoặc Long vương, hoặc chúa Dạ-xoa, chúa A-tu-la, chúa Già-lưu-trà, chúa Khẩn-na-la, chúa Ma-hầu-la-già, chúa người, chúa chẳng phải người... họ cùng với quyến thuộc vây quanh, mang theo vòng hoa, hương xoa, vải, lọng, cờ, phướn và tấu nhạc đi đến chỗ Đức Phật. Đến nơi rồi, họ đánh lễ dưới chân Đức Phật, nhiễu quanh ba vòng, rồi tùy theo vật họ mang theo như vòng hoa, hương xoa, bột thơm, vải, lọng, cờ, phướn, tấu nhạc... ở chỗ Đức Thế Tôn đã cúng dường xong, tôn trọng nghe nhận chấp tay mà trụ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Hỷ Vương, sau bảy ngày nhịn ăn, hoặc đi kinh hành, hoặc đứng, hoặc ngồi, chẳng nằm, chẳng ngủ tinh cần cầu pháp. Những Tam-muội nào đã khiến cho Đại Bồ-tát, ở Đại thừa vô thượng, chuyển thành Biện trí, Tài bảo trí... Bồ-tát đó suy nghĩ nhân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

duyên này rồi liền đứng dậy, sửa áo bày một vai, gối phải quỳ xuống đất, chắp tay hướng về Đức Phật mà bạch:

–Thưa Đại Đức Thế Tôn! Con có điều muốn thưa hỏi Đức Như Lai Ứng Chánh Biến Tri! Nếu Đức Thế Tôn ban cho con tịch tĩnh thì kính xin Ngài giảng nói cho con về điều con đã hỏi!

Nói như vậy rồi, Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Hỷ Vương:

–Này Hỷ Vương! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri thường an trú tịch tĩnh để giảng nói những vấn nạn. Này Hỷ Vương! Như vậy, nếu ông muốn hỏi Như Lai Ứng Chánh Biến Tri thì ta liền theo từng điều, từng điều ông hỏi mà giải nói đúng như vậy, sẽ khiến cho ông hoan hỷ!

Đức Phật nói như vậy rồi, Đại Bồ-tát Hỷ Vương bạch:

–Bạch Thế Tôn! Bằng những Tam-muội nào, Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ Tam-muội? Đại Bồ-tát biết như thật tâm hành của các chúng sinh? Có thể hiểu ý của các Đức Phật Thế Tôn nói? Không làm trái điều đã nói mà thuận vào tùy âm thật trí? Có thể thấy các Đức Phật Thế Tôn hiện tại không có chướng ngại, thuận được pháp không sân giận tranh cãi? Theo đúng như pháp đã nghe đã nghĩ mà phụng hành, tuy ở và thực hành trong pháp thế gian mà chẳng bị tiêm nhiễm pháp ấy? Tuy hành ở trong định Biến trí mà ở đó tự tại, chẳng sinh? Tuy thực hành trong Niết-bàn mà chẳng ở khoảng giữa Niết-bàn vì chưa đầy đủ các Phật pháp? Tuy tu hành hạnh chân thật trong pháp Thanh văn, pháp Độc giác mà chẳng Niết-bàn ở những thừa đó? Phát ra vô biên ý niệm mà tâm chẳng quên mất? Vào pháp môn đủ các cõi của các chúng sinh, pháp môn vô cùng tận, giảng nói thông suốt nối tiếp nhau, đạt được vô biên công đức, trang nghiêm cõi Phật? Ở trong Biệt trí được Vô dư trí? Tuy thành thực chúng sinh nhưng chẳng nương vào tưởng chúng sinh mà nói pháp? Những chúng sinh đó không có kiến chấp mà đem an trụ ở Niết-bàn, cũng không một pháp nào có thể tịch diệt? Tuy hành Bồ-đề mà chẳng nương trụ? Thành tựu đầy đủ đại trí, lìa bỏ hai bên có và không? Tuy biết các pháp duyên sinh mà ở trong pháp duyên sinh chẳng chấp trước? Nhanh chóng chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hàng phục ma cùng đồ chúng của ma, với các luận sư khác thì dùng pháp khuất phục, sẽ chuyển bánh xe pháp vô thượng, vì trời cùng thế gian

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gâm lên tiếng pháp?

Bạch Thế Tôn! Pháp Phật chẳng thể nghĩ bàn! Pháp Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn! Hạnh Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn! Rất hay, bạch Thế Tôn! Con đã hỏi Đức Như Lai, xin Đức Thế Tôn dùng vô số chẳng thể nghĩ bàn những trí Phật ưu việt để diễn nói. Nếu con ở bên Đức Thế Tôn nghe rồi thì sẽ theo đúng như thật tu hành. Theo đúng như thật tu hành rồi thì sẽ được tròn đầy những trí Phật ưu việt.

Đại Bồ-tát Hỷ Vương nói lời như vậy rồi, lại dùng kệ hỏi Đức Phật. Bài ca tụng này là:

*Con hỏi Luân Sư Nguyệt
Gần đời, trên mọi người
Như các hạnh Bồ-tát
Lần lượt mà giảng nói.*

*Nhiều người tụ đến không bờ đến
Chúng Người, Trời, Dạ-xoa tin tưởng
Nghe giảng nói công đức Phật pháp
Đa phần cùng muốn được giác ngộ.
Công đức của Phật, con đã tin
Con thưa hỏi các bờ công đức
Đáng Danh Vô Biên biết tâm con
Con và chúng sinh chẳng thể biết.
Giải thích phân biệt mười lực, hạnh
An lạc, đức độ hơn, người, trời vui
Đức hạnh Bồ-đề không thể sánh
Trăm phương tiện lớn nói trí hạnh.
Người phá tối tăm, gần cộng lực
Như chóng phóng ra trí sáng suốt
Như động đất ba ngàn thế giới
Như hạnh Bồ-tát nói vì con.
Cây Bà-tra thắng giác
Trụ đây, thêm phấn chấn
Phóng ánh sáng soi khắp
Na-do-tha, ức cõi
Như đại địa chấn động*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Một mình chứng thắng trí
Hành giả tu hạnh lành
Như thực hành, sẽ nói.

Như sẽ có được tướng hoa nở
Như sinh, gìn giữ vô biên tiếng
Như được chánh định, vì còn mê
Như thực hành xong hạnh Bồ-tát
Như có tướng hoa nở thanh tịnh
Như nghe khéo léo, giữ gìn ý
Tựa hồ còn mê, chẳng lay động
Đủ trăm công đức như nói, làm.
Vô đẳng, Vô xưng, không đua nịnh
Vô ngã, Ứng cúng, không ba uế
Trí người khen, Sa-môn thù thắng
Con nay hỏi hạnh bậc hơn người.
Ý khéo hành trì lời hoa nở
Lời thanh tịnh, không lầm, thù thắng
Bậc trâu chúa trừ hết nhơ uế
Như chóng làm Phật nói vì con.
Như có nhiều người đến nhóm họp
Ngày đêm tinh cần luôn nhất tâm
Những người đó nghe hạnh thù thắng
Sẽ trụ hạnh Bồ-tát thật chân.
Nhiều người, trời ưa công đức Phật
Ngày đêm miệt mài luôn gắng sức
Nếu nghe hạnh này sẽ tu theo
Sẽ được mười Lực, lực khác tan.
Như sẽ đắc được Tam-ma-địa
Như được biện tài và trí thông
Như Phật quang soi vô biên hướng
Sẽ hỏi trí tuệ Vô biên xưng
Dáng cười Như như nói như vậy
Thông đạt Như như trong các pháp
Như được trí thông giữ gìn khắp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thấy trăm Vô cấu, Phật mười phương.
Sao gọi sẽ được Vô tỷ trí
Đạt được na-do-đa ức kinh
Nên khi nói pháp không lầm lộn
Giảng nói hạnh Bồ-tát cho con.*

*Con chẳng hỏi vui “hữu”
Đường “hữu” đều xa lìa
Con chẳng hỏi hạnh nhỏ
Lìa bỏ hết các hành.
Như được đức tối thắng
Trăm loại công đức tròn
Vì con nói như vậy
Tươi cười rạng dung nhan.*

*Con nay chẳng hỏi đường vui “hữu”
Con nay chẳng hỏi cảnh giới nương
Bậc Thắng! Con muốn sinh bất tử
Thực hành mười Lục, nói thật chân.
Thưa Thiện Thệ! Sao là tịnh thí?
Sao gọi trì giới chấn bỏ trần?
Sao gọi Nhãn từ đều ưa muốn?
Như có tinh tấn, sẽ tuyên dương!
Sao gọi ái trí ưa đoạn hoặc?
Sao gọi trí tuệ dứt danh ngôn?
Phải biết biến trí chẳng thể động
Như hạnh Bồ-tát vì con nói.
Nếu con chẳng được hỏi Thiện Thệ
Trí con ở trong chẳng tận cùng
Được qua Biến trí, bờ công đức
Vì con đều nói đức vô biên.*

Nói lời kệ như vậy rồi, Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Hỷ Vương:

–Hay lắm! Này Hỷ Vương! Hay lắm! Này Hỷ Vương! Ông nay phát khởi hạnh vì lợi ích của nhiều người! Vì an lạc của nhiều người! Vì thương xót thế gian đem nghĩa lợi ích, an lạc cho người, trời. Ông

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cũng vì những Đại Bồ-tát bây giờ và vị lai mà chẳng đoạn chủng tánh Phật, chẳng đoạn chủng tánh Pháp và chủng tánh Tăng. Nên hôm nay ông hỏi Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, về ý nghĩa này. Như ông ở bên các Đức Phật Thế Tôn nhiều như cát sông Hằng đã từng thưa hỏi, các Đức Phật đã giải nói. Nay Hỷ Vương! Ông phải lắng nghe, khéo chánh niệm! Ta sẽ vì ông giảng nói! Bồ-tát nương vào Tam-muội gì để được những điều này và các công đức khác? Biết tâm hành của các chúng sinh?

Đại Bồ-tát Hỷ Vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đúng vậy con ưa muốn nghe!

Đức Phật bảo:

–Nay Hỷ Vương! Có Tam-ma-địa gọi là Quyết định quan sát hạnh các pháp. Đại Bồ-tát nếu nương vào Tam-ma-địa này thì được tám mươi bốn ngàn Tam-ma-địa, được tám mươi bốn ngàn Đà-la-ni, được tám mươi bốn ngàn Ba-la-mật, mau chóng chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, chuyển bánh xe pháp Vô thượng, vì trời, người... trong thế gian mà gầm tiếng pháp.

Nay Hỷ Vương! Những gì gọi là Tam-ma-địa Quyết định quan sát hạnh các pháp?

Đó là: Nói Như, làm Như, làm Như, nói Như, thân tịnh, lời tịnh, tâm tịnh, cầu đến lợi ích, tạo tâm bạn bè, chẳng vì cầu tham dục, chẳng bỏ được bi, chẳng vì chấp thủ pháp (10).

Chẳng mất niềm tin, tự thệ chẳng động, khéo hiểu chúng sinh, lời nói, việc làm điều thuận, nghiệp thuận thu liễm thân, lìa bỏ lời nói ác, tâm không lừa dối, người khổ khiến cho an lạc, người vui dạy tu hành (20).

Người buông lung thì biết xét lại, kẻ phát khởi tinh cần thì khiến cho quyết định hợp pháp, người hối hận thì khiến tan mất, chẳng trụ pháp tướng, lìa khỏi tướng chúng sinh, chẳng phân biệt sự tướng, bỏ các chấp thủ, quan sát biết đến tướng, giữ giới chẳng động (30).

Thường cầu đến trí, lìa khỏi lời nói thế gian, cầu lời nói xuất thế, tự tiến chẳng quên, nghĩ thuận với pháp, nhập vào vận hành của Như, làm thuận theo nghi thức, với nghiệp nhất định tin, lìa bỏ chẳng tin (40).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Có nhiều tin hiểu, nghĩ đến Phật, có tội nói lên rõ ràng, với phước thì tùy hỷ, thỉnh cầu Phật, người đáng lễ thì lễ, không có tự cao ngã mạn, chẳng chán thiện căn, thường siêng tương ứng, chẳng bỏ siêng năng (50).

Thông tuệ phát xuất câu cú, tin nhân tạo nghiệp mà thọ quả báo ấy, với duyên biết xét lại, chẳng chấp trước hư thật, có sự nói năng (60).

Chẳng trụ Dục giới, chẳng đồng Sắc giới, chẳng đắm trước Vô sắc giới, đối với quả, nghiệp báo theo đó mà tin, chia đều vật dụng, có tâm bình đẳng, chẳng hại pháp giáo, hợp trong điều chẳng hợp không có sân hận, người khác được có lợi cũng chẳng ganh ghét, thỏa mãn điều mong ước (70).

Đạt đến pháp thế, chẳng bỏ giới tự, trừ kiêu mạn, lìa sân giận, cắt hết ngu si, chẳng sinh tham hạnh, theo được tri túc, chẳng cầu quyền thuộc, được lợi chẳng tự cao, không lợi chẳng tự ti (80).

Pháp lợi vui lòng chia, chẳng tích trữ, lời ác chẳng đáp lại, tự hộ trì lời nói của miệng, hiển bày ánh sáng Bồ-đề, xem xét phát khởi tinh cần, hòa hợp, ở nơi thanh vắng (90).

Đối với công đức Đâu-đà và cả quán sát đều có hỷ lạc, tin hiểu đối với không, chẳng đắm trước các việc, trong tụ họp chẳng nương, trong giới chẳng nghĩ, trong Nhập chẳng thấy, trong cảnh chẳng ái, trừ diệt điên đảo, tâm khiến cho niệm trì, trí tuệ phát sinh (100).

Hành theo hạnh Thánh, thuận thu liễm tâm, thuận theo đến đất phước điền, trừ bỏ các hành, bố thí chẳng cầu báo, đáp trong giới (cấm) chẳng niệm, chẳng phân biệt nhãn, chẳng ngăn che tinh tấn, chẳng nương định ý, trí biết các pháp (110).

Vào đất lục Độ, chẳng nghĩ đức của mình, chẳng ghét đức của người khác, chẳng nương các hạnh, chẳng xưng lường hạnh, ở trong Niết-bàn không có vin theo duyên, chạy trốn sự lưu chuyển, ở trong giải thoát không có tư tưởng sợ, ở trong nhóm họp không có tư tưởng làm hại, ưa thích diệt độ (120).

Trụ ở nhẫn, dung nhan cười vui, hỏi thăm trước khi nói, mặt không nhăn buồn, kính già, trẻ, trung niên, tâm ấy có niềm tin thanh tịnh, chẳng bức não người khác để làm chủ, diệt tranh cãi, khen nói tịch tĩnh, siêng dạy hòa hợp (130).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Yêu ghét lòng bình đẳng, cầu Đà-la-ni, trong các chúng sinh coi như cha, mẹ, anh em, chị em, con cái, thân thuộc, tôn trưởng, bạn bè, thương nghĩ bình đẳng, yêu bậc Thánh như cha, ở với người thân cận thì yêu kính tôn trọng, ở trong Bồ-tát thì kính nghĩ như Phật, trong pháp thương kính cũng như chính mình, ở trong đa văn, không có chán đủ, trong hạnh thì phụng hành, cúng dường Như Lai (140).

Tin hiểu thượng diệu, không có co rụt lại, tạo hạt giống Tam bảo, nói Nhẫn bất định, trong thân chẳng tiếc, trong mạng chẳng tiếc, sinh sống trong sạch, với hạnh khát thực mà chẳng bỏ ách, khát thực bình đẳng lấy làm điều tốt đẹp, khéo trụ ở chỗ thanh vắng (150).

Lìa bỏ tại gia, lòng thương mừng vui, chẳng xen lẫn tục gia, với người xuất gia cũng mừng vui chẳng xen lẫn, chẳng làm thiện đối trá, chẳng tự khen ngợi, nói năng bằng lời ái ngữ, trong Bồ-tát thừa giáo hóa chúng sinh, người là phương tiện, thường thuận niệm Phật (160).

Tư duy về pháp, thường tôn trọng Tăng, cúng dường người trí, gần gũi bậc giải thoát, hộ trì người định ý, phò trì người siêng năng, nói đạo Bồ-đề tu tập pháp, tin vào phước đức, với việc dạy bảo chúng sinh thì dùng thiện căn (170).

Ái niệm người tin, giúp đỡ kẻ khổ, uy nghi thanh tịnh, thẹn mà có sợ, sợ thấy thẹn và hối hận, lìa khỏi người ác, trụ đứng như pháp hạnh, hưởng về trừ diệt, cầu đến hạnh Thánh, huân tu niệm xứ (180).

Thường trụ chánh đoạn, được mọi Thần túc, giữ gìn các căn; thành tựu được Lực, quán Bồ-đề phần, Đạo chẳng điên đảo, vào Chỉ tức (Xa-ma-tha), xem xét phát khởi Quán (Tỳ-bát-xá-na) với tâm chẳng mừng, trong pháp đều vui (190).

Vượt qua vin theo duyên trong địa mà có thể chẳng trụ, chẳng kinh sợ, không thấy, chẳng sinh đọa tưởng, hộ trì hạnh Bồ-tát, ở trong hạnh Phật tác khởi vô lượng tưởng, chán bỏ hạnh ác, bỏ điều đã làm trước kia, làm sạch nghiệp của mình (200).

Bí mật giới cấm của luật tạng và biệt giải thoát, chẳng hủy báng pháp giáo, đúng lúc mà làm, lìa khỏi phi thời, khéo léo vào ra, biết được nguyện lượng, trong việc sinh sống đủ mà chẳng mừng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

được các trí thông, tu Tam-muội, vào với các hạnh (210).

Nhập vào báu vi diệu, lời đã nói của Như Lai giữ lấy mà chẳng chấp, người siêng năng thì vui mừng, hiển bày ánh sáng Phật tử, khiến cho hàng Thanh văn nghe để thực hành, khiến cho hàng Độc giác thuận biết một đường, tài vật của Bồ-tát, chỗ ở của Thanh văn, hành hóa của bậc trí giả chính là thú hưởng của người điều thuận (220).

Trọng người nói pháp, quan sát nhiều người tin, thị hiện Phật đạo, là kho tàng cho người cầu của cải, là ruộng cho người cầu quả báo, là vườn cho người ba lửa nóng bức, là ao hoa cho người được Tam-muội, là mẹ cho người sinh ra pháp thiện, người chẳng tin thân thì khiến cho dừng ràng buộc duyên với tướng (230).

Bố trí các việc tốt, bình đẳng trụ ở cõi Phật, được Đà-la-ni, phát ra đủ các trí, siêng huân tu, vượt cảnh giới ma, mạnh mẽ chiến đấu cắt đứt phiền não, tiêu diệt việc bất thiện, phát triển mạnh điều thiện (240).

Siêng năng nguyện cầu là chuỗi ngọc, ma chẳng thể phá, lời nói không tận cùng, thế gian chẳng ngang bằng, ngoại đạo chẳng biết, đã vượt qua trong pháp Thanh văn, đã ra khỏi Độc giác, an trụ trong Biến trí, con đường đến của chúng sinh vào đạo, lời nói của thiện bằng hữu (250).

Biết xem xét như thật, là hỷ đối với người thọ báo, là vị cho người muốn uống, là vòng hoa cho người muốn mừng vui, là xe chở người hưởng về Niết-bàn, là thuyền cho người đi qua bờ, là bè cho người muốn vượt qua, là đèn cho người mù, là mắt cho người muốn thấy, là thuốc cho người nói pháp (260).

Là lời thề đối với người chẳng dối trá, là cửa cải cho người muốn bố thí, là phương tiện cho người muốn giải thoát, là niềm hỷ lạc cho người cầu đùa vui, là niềm tin thanh tịnh người hỷ, là yêu thương người hoan hỷ, là tính xứ người cầu nghe, là mê còn lại cho người được Tam-muội, là Đệ Thích cho người mong được mắt, là dũng mãnh cho người vào đấu chiến, là hang động cho người muốn trụ, là Phạm tâm cho người tự tâm hành, là hỷ lạc cho người cầu hợp (270).

Là chỗ ở đối với người chẳng thoái chuyển, là tịnh tâm cho

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người được Vô sinh pháp nhẫn, là niệm cho người trí hạnh, là phương tiện đầu tiên tu tập, là lấy nỗ lực trí, là cung cho người Tam-muội, là Đại thừa cho người nói Vô ngã, là đạo cho người có trí, khiến cho người giải thoát sinh bình đẳng trí, chỗ chư Thiên lễ bái (280).

Các rồng dâng hoa, mọi người cúng dường, chỗ khó của người học, người vô học hướng về lễ bái, Bồ-tát khen ngợi, pháp chủ nhớ nghĩ, đối với người che giấu căn là thành quách, là đạo cho người phương tiện khéo, là lợi ích cho người siêng, là tan biến cho người nghi ngờ (290).

Người tham dục khiến cho đoạn, kẻ phiền não thì ỏi ra, người muốn độ thì khiến cho nổi lên, đối với người bệnh là thuốc hay, là điều trị cho người chẳng thấy điên đảo, là rút ra cho người bị tên, là tự tại cho người muốn thanh tịnh, là tướng không sợ cho người muốn tạo tiếng rống, là nơi đến của người muốn nghe (300).

Đối với người Niết-bàn là đạo, là xa lìa cho kẻ đi đường ác, là vượt qua đối với người cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, là chuỗi ngọc cho người trang nghiêm cõi Phật, là sinh nhân cho người Tam-muội Kim cang dụ, là tòa ngời sữ tử cho người sinh lần sau cùng, khiến cho người phước đức chẳng mất, cho người cầu khiến cho lấy được, người đi thì khuyến khích tiến lên, cho người rơi xuống thì khiến đứng dậy, kẻ lừa dối thì khiến cho phát khởi lực (310).

Đối với người phát khởi việc là kiến lập, kẻ phát khởi sự việc quá thì khiến cho dừng lại ở định, khiến cho vào các việc, khiến cho bỏ, lấy, kẻ đấu tranh thì khiến cho họ trừ bỏ, người biết khiến cho họ thỏa mãn, được sinh vô biên pháp môn, người nói nghĩa thù thắng thì khiến cho họ chẳng mất, khiến cho người nói Không rốt ráo tịch tĩnh, người tin vô tướng thì khiến cho diệt phân biệt, người tin Vô nguyên thì đoạn dừng việc gấp (320).

Khiến cho người tin, xả, vượt qua ba đời; thuận đến các xứ, trong phương tiện khéo là đèn đối với giác, đối với chưa học lòng chẳng khinh miệt, đối với người nói pháp thì không có mong cầu, trong pháp lầm lẫn của người nói ấy chẳng sinh sân hận, đối với kẻ cùng một thừa không có hủy báng, chẳng mong đồ vật ấy mà vì nói pháp, là những sự cúng dường đối với người nói pháp, ở trong việc nghe pháp thì lòng chẳng tán loạn (330).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ở chỗ đồ chúng không có ý niệm lừa dối, ở trong pháp thí không có đoạn tuyệt, đối với ngay thẳng thì khó có thể vấn nạn, đối với người sân giận thì trụ ở tâm nhẫn, kẻ hối hận thì khiến cho tan biến, đối với đạo chẳng dứt cầu đến với trí tuệ, khiến cho người nương vào sự giữ gìn mà được giải thoát, kẻ ác khiến cho điều phục, người không trụ xứ thì khiến cho xả bỏ (340).

Người muốn thuận niệm thì khiến cho họ chánh niệm, phát khởi Bồ-tát, hiển thị các Đức Phật khiến cho bốn chúng vui mừng, là vị ngon đối với người thích vị ngon, là sấm với kẻ muốn đùa cợt, là cửa đối với cam lộ, nơi đến của người có hạnh Niết-bàn thì khiến cho ham muốn, mát mẻ không nóng đối với người được chẳng sợ, giải thoát ràng buộc đối với người đắc đạo (350).

Đối với sự thỉnh mời cùng lợi ích của tâm vui thì tâm ấy buông dứt niềm vui của ý, niềm vui của thân, bậc trí đã giữ lấy thì thọ nhận chắc chắn chẳng bỏ, chẳng chuyển đạo hạnh phương tiện của Như Lai, huân tập các căn lành, phá trừ các căn chẳng lành, đó là sự học của bậc Vô trí, là sự thành tựu vào trong phương tiện, là tướng cho người chẳng dối trá, hạnh của người thuận lời dạy của Phật, là ánh sáng bậc trí, lễ bái hàng ức các Đức Phật, có thể tạo ra ức vấn nạn, đoạn dứt sự nghi ngờ ấy, sinh trưởng các pháp thiện, xả bỏ sự trợ giúp đen tối, chẳng mất các phước hỷ, là sự yêu thích cho người có phước, là sức mạnh cho người hỷ lạc, là biện tài cho người muốn nói, là hộ trì cho người nói pháp, khiến cho các nhân sinh ra ưa thích, ở trong các pháp mà có thiện xảo, biết ở với sinh diệt mà thị hiện như như, trong đó chúng điều phục tự tâm, người hợp phương tiện thì khiến cho mừng, kẻ kiêu mạn thì khiến cho tan biến, là tòa ngồi cho người thành tựu phương tiện, khiến cho người tư duy quan sát no đủ (400).

Nhìn xem không ác, là danh xưng như sấm của bậc Pháp chủ, bước dừng mãnh của bậc Trưởng phu, người phiền não thì khiến dừng lại, người hành theo các kiến chấp thì khiến cho tan rã, người nghe thì khiến họ tu pháp Tổng trì, khiến cho người nói pháp không có lầm lẫn, chẳng chuyển Bồ-đề, khéo vào các pháp môn, là nơi chứa nhóm cho người căn lành, chẳng đoạn Phật nhãn, rực sáng Pháp nhãn, bao trùm Thánh chúng, hàng phục luận sư khác, khéo nói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp ngữ, là hạnh của Bồ-tát, là vãng trần với người, lòng bình đẳng, là mặt trời với kẻ cầu nghiệp, là thầy với người muốn học, là hộ trì với các kinh, là người dẫn đường với kẻ trí, hạt giống pháp lành, quả chín cam lộ, thuận niêm với sinh mà chẳng nhiễm lưu chuyển, kẻ si mê nghiệp phàm thì khiến chán bỏ, công đức Như Lai là chân thật, khiến người khen ngợi được quả báo vô biên, người thọ trì thì đưa đến nhân Biến trí, là nơi lợi ích cho người đọc tụng hưởng đến (430).

Người chép thành sách thì vào vô biên trí công đức, người giảng nói thì vô lượng phước đức, đó là bến cho bậc Bất lai qua, đó là trụ xứ cho bậc Bất động, với những người thọ thế dục thì vì họ giảng nói, chư Phật đã nói lời khen ngợi, đầy đủ chúng của Phật quá khứ, mong ước của Phật vị lai, là kho trí của Phật hiện tại, hạnh của các chúng sinh nhập môn, với người của thừa Thanh văn là đèn, với người của thừa Độc giác là đuốc sáng, với người của Phật thừa là hộ trì, những người sinh ra chẳng mất, là Ấn thị hiện tay Phật, với kẻ chẳng che giấu là Thật, với kẻ được trí mau chóng là Chuyển sinh, có thể khiến hồi công đức của Phật, khiến cho người muốn làm chẳng chán, khiến cho lửa phiền não tịch diệt (450).

Được trí phương tiện, khiến cho hiểu địa giới, khiến cho vào thủy giới, bình đẳng vào hỏa giới, chẳng trụ ở phong giới, sinh ra giải thoát hư không giới, thanh tịnh trí giới, thuận vào pháp giới, chán bỏ các hạnh, ngăn đoạn tùy miên (ngủ, hôn trầm), tiêu tan sân si, trừ bỏ yêu ghét, hạnh của mình khéo léo, hạnh người khác khéo léo, khiến cho người muốn nói có biện tài vô tận, trong những sự sinh ra khiến cho chẳng vào chấp trước, khiến cho kẻ tương ứng chẳng thể ngôn thuyết, bỏ đi ngã tướng, trừ đi tướng ngã sở, lìa xa sự chấp trước (470).

Lòng thấp mà “Như” lớn, nhập môn tối diệu, khéo trụ trong Định, với kẻ thiếu thốn là bóng che, khiến cho qua khỏi dòng, kẻ ngoại luận chẳng thể phá, với người ngay thẳng chẳng thể nói xấu (ác), xa lìa thù miên, gần gũi người nói pháp, vượt qua trạo cử hối hận, trừ diệt hết si, tiêu tan tham dục, xa lìa biếng nhác, chẳng thấy nơi ngã, hiển sáng vô ngã, chẳng kiến lập mạng, trong pháp chẳng chạm xúc, trong lời nói chẳng tranh cãi, đã biện luận là hợp lý, giới

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

suy nghĩ, chẳng tạo tác hạnh, có thân thể điều thuận, có chẳng khiếp nhục, rốt ráo tin hiểu, vào chúng chẳng sợ hãi, chẳng khen đức của mình, đức của người khác chẳng ganh ghét, tâm ấy thường hành Biện trí, chẳng chấp thủ chỗ ở (500).

Lìa lời nói chẳng hợp, các hạnh thường thanh tịnh, chẳng yêu thân ấy, thu giữ tâm, với hạnh khéo léo, suy nghĩ thuận theo niệm, chẳng hủy báng, chẳng kiêu mạn, cầu giải thoát, muốn được không nghi, tu tập phạm hạnh, với Từ thì lòng bình đẳng, với Bi thì thuận nhiếp lấy, với Hỷ thì luôn nghĩ đến, với Xả thì diệt yêu ghét, với Giới thì thuận nhiếp lấy, với Định thì đều sinh ra, với Tuệ thì đều hiểu biết, đã khởi văn tự, lời nói khéo léo (520).

Vào các âm thanh lời nói, chẳng vì tài lợi, diễn nói pháp rộng rãi, chẳng mừng ở cùng chúng, hạnh một đêm đời chỗ, chẳng nâng lên, cũng chẳng đặt xuống, trong ấy hiểu biết, chẳng chấp trước các pháp, hiểu rõ được Như, chẳng lừa dối các chúng sinh, chẳng đoạn chủng tánh Tam bảo, với pháp thì bao gồm (530).

Thỏa mãn nguyện bền chắc chẳng ham muốn Tiểu thừa, cùng định tương ứng, ngày đêm chẳng xả, đầy những tâm thanh tịnh, trí tuệ công đức. *(Nương vào bản chữ Phạm hợp lại có 535 câu, trong đó phân câu dài ngắn, ly hợp không nhất định chuẩn, ngắn nhất thậm chí hai chữ làm một câu, dài nhất cho đến năm chữ mới thành một câu. Đây mới theo nghĩa phân câu nên chẳng thể ở sau mỗi một mà ghi số. Xin tùy nghi mà tường lãm vậy!)*

Này Hỷ Vương! Đây gọi là Tam-muội Quyết Định Quan Sát Chư Pháp Hạnh, chính là cảnh giới của Đại Bồ-tát nhập vào hạnh chúng sinh, đạt được trí Biện trí.

Trong khi Đức Phật nói pháp căn bản này, chín mươi hai ức Bồ-tát ở trong pháp vô sinh phát sinh nhĩn, năm ngàn chúng sinh trước đây chưa phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì đến hôm nay đều phát sinh. Ba mươi ức trời và người tâm rốt ráo thanh tịnh, xa lìa phiền não trần cấu, ở trong các pháp sinh ra Pháp nhĩn, mười trăm ngàn Tỳ-kheo chẳng chấp nên tâm vô lậu giải thoát, tam thiên đại thiên thế giới này chấn động sáu cách, ánh sáng lớn soi khắp thế gian.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại muốn khiến cho ý nghĩa này hiển

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bày không lường nên liền nói kệ:

*Các hạnh thanh tịnh là đạo Thánh
Tâm ấy giải thoát tùy thuận pháp
Mắt Bồ-đề phân biệt luận pháp
Tam-muội này Đấng Thiện Thệ hành.
Hàng phục ma, xa lìa như ướ
Đoạn hữu ái, diệt trừ chướng sân
Danh xưng và trí đầy đủ đức
Tam-muội này là cờ đức trí.
Đối trí là địa và đường thiện
Các chúng thánh giả, phá ma quân
Giải thoát được Hữu, Thiện Thệ khen
Tam-muội này của cải đức trí.
Khéo vào pháp hạnh các pháp môn
Thuận biết lỗi ác đã đoạn dứt
Diệt trừ khổ, vào vui thù thắng
Tam-muội này là hạnh Thiện Thệ.
Đây là hoa Giác niệm, Giác phận
Tâm quý đầy đủ, bao gồm thiện
Cõi Thiện Thệ, vòng hoa Bồ-đề
Tam-muội thù thắng, đây đã nói.
Đạo tràng Bồ-đề, giải thoát soi
Sáng hơn ánh sáng các vì sao
Tạo ra ánh sáng vượt ba cõi
Khen pháp đó như vậy hơn trăng.
Ba loại phương tiện mong thanh tịnh
Gần gũi vua tối thắng giải thoát
Bỏ thiện đối trá, lợi tri thức
Nên thành tựu Tam-ma-địa này.
Nên xa lìa chê bai người khác
Chớ tự khen ngợi nhân tri thức
Chỉ ba y, thường đi khát thực
Không tích trữ cùng đây hợp chung.
Mong được các Thánh, giới đẳng phần
Thường nên cung kính hỏi người trí*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như thật tu hành theo điều hỏi
Thì sẽ được định Tịch tĩnh liền.
Nếu có giới làm đẹp thế gian
Vui Xa-ma-tha, xa mọi dục
Không kiêu mạn, chớ thiện đối gạt
Thì sẽ mau được định thù thắng.
Thường cung kính với bậc Tôn sư
Hoặc già, hoặc lớn, như người trẻ
Thường thọ giáo những chỗ như thế
Của cải Thiện Thệ muốn cầu xin.
Chớ làm mất giận, không thẹn thùng
Thấy những người đời thường giảng nói
Chớ cống cao kiêu mạn, tự tại
Thì sẽ được định Tịch tĩnh liền.
Chớ thương tiếc hầy nên xả thân
Chớ có lười biếng, nhiều ngủ nghỉ
Tương ứng ngày đêm tu niệm ý
Thì sẽ đạt được định thù thắng.
Với đời bình đẳng, Từ làm vui
Dùng Bi ý tu hạnh Bồ-đề
Hy, Xả bình đẳng ý xưng lượng
Thì sẽ được thắng định ấy liền.
Tài sản mười Lược nên thường giữ
Đến khi pháp phá khổ thế gian
Tài sản pháp nếu thường hộ trì
Thì sẽ được định Tịch tĩnh này.
Ba cõi ý thường chẳng đắm say
Thuận theo nhớ nghĩ khổ lưu chuyển
Muốn cầu Niết-bàn, nơi yên ổn
Chóng được thân tối thắng vô tỷ.
Thuận theo nhớ nghĩ, vô ngã, không
Ở trong các tướng xa lìa hết
Cũng lìa ba cõi, nguyện tu tập
Thì mau chóng đại Bi được thành.
Bố thí tự giữ hoặc điều phục

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trì giới và cả nhĩn, tinh tấn
Thường vui với định và trí tuệ
Thì Tam-muội này mau được thành.
Như ta, trăm kiếp xưa, tu hành
Như ta nói hạnh Bồ-đề này
Như ta được giác ngộ Tịch tĩnh
Những hạnh như vậy mau thành tựu.
Ta là Biến Trí, Thiện Ngưu Vương
Học ta, các hạnh rất thù thắng
Nếu làm như ta làm trước đó
Thì sẽ thành Phật, hơn mọi người.
Ăn vị giải thoát, mặc hổ thẹn
Tâm vui chỗ vắng, tin ở định
Thích vô ngã thường làm ca vịnh
Thì sao trí người, được an vui?
Gánh lời mắng nhiếc, chịu nhịn nhường
Chớ ôm oán hận, chẳng cúng dường
Ứng với nghiệp báo phải tin tưởng
Thì kia sẽ được định thù thắng.
Xa lìa ác đạo và kiến chấp
Phải thân cận nẻo Thánh rộng không
Ngày đêm lực tinh tấn khởi lên
Thì người đó sẽ được định này.
Chẳng ưa đạo, xa lìa nhị biên
Gần đạo bình đẳng hay nẻo thật
Tu hành như đây, được Phật mến
Như quán chẳng sinh, chẳng khởi pháp.
Tối Thắng chẳng cầu hoa hương tốt
Vải đẹp cùng cờ, phướn, lọng che
Như thuận theo hành với pháp không
Đây tối thắng, cúng dường bậc nhất.

